

Số: /BC-SYT

Hoà Bình, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình phòng, chống dịch bệnh COVID-19

(từ ngày 08/12/2022 đến ngày 14/12/2022)

I. Tình hình dịch bệnh tại Hòa Bình

1. Tình hình mắc COVID- 19: Tổng số 07 ca

1.1. Ca mắc mới trong tuần: Ghi nhận 05 ca. Trong đó:

Bệnh viện đa khoa tỉnh 02 ca, huyện Lương Sơn 02 ca, huyện Kim Bôi 01 ca.

1.2. Ca tái nhiễm trong tuần: Ghi nhận 02 ca. Trong đó:

Ghi nhận huyện Lương Sơn 02 ca.

Lũy kế đến hết ngày 07/12/2022 tổng số ca mắc trên địa bàn tỉnh: 207.887 (trong đó 207.602 ca mắc mới, 285 ca tái nhiễm).

(Chi tiết tại phụ lục 1.1 và 1.3 đính kèm).

1.2. Ca tử vong trong tuần: 0 trường hợp.

Lũy kế đến ngày 07/12/2022 tổng số ca tử vong do COVID-19 trên địa bàn tỉnh là: **106 ca**

(Chi tiết tại phụ lục 1.4 đính kèm)

II. Công tác điều trị bệnh nhân COVID-19

1. Tại các cơ sở điều trị và cơ sở thu dung

- Số bệnh nhân đang điều trị: 0 trường hợp, trong đó:

+ Số bệnh nhân không triệu chứng: 0 trường hợp.

+ Số bệnh nhân nhẹ: 0 trường hợp.

+ Số bệnh nhân trung bình: 0 trường hợp.

+ Số bệnh nhân nặng(thở oxy gọng kính): 0 trường hợp.

+ Số bệnh nhân khỏi bệnh được xuất viện: 0 trường hợp

2. Tình hình quản lý F0 tại nhà

Số bệnh nhân đang được quản lý tại nhà: 15 trường hợp. Trong đó:

+ Số không có triệu chứng: 09 trường hợp

+ Mức độ nhẹ: 06 trường hợp

+ Khỏi bệnh trong ngày: 21 trường hợp

III. Kết quả thực hiện xét nghiệm

* Xét nghiệm sàng lọc cho các đối tượng có nguy cơ cao:

- Số mẫu mới nhận: 0 mẫu/0 người được xét nghiệm
- Số mẫu đã làm xét nghiệm trong tuần: 0 mẫu
- + Số mẫu có kết quả dương tính: 0 mẫu
- + Số mẫu có kết quả âm tính: 0 mẫu
- Số mẫu nghi ngờ: 0 mẫu
- Số mẫu chưa có kết quả: 0 mẫu

(Chi tiết tại phụ lục 2.1 đính kèm).

* Xét nghiệm dịch vụ:

- Số mẫu mới nhận: 0 mẫu/0 người được xét nghiệm
- Số mẫu đã làm xét nghiệm trong tuần: 0 mẫu
- + Số mẫu có kết quả dương tính: 0 mẫu
- + Số mẫu có kết quả âm tính: 0 mẫu
- Số mẫu nghi ngờ: 0 mẫu
- Số mẫu chưa có kết quả: 0 mẫu

(Chi tiết tại phụ lục 2.2 đính kèm).

2. Kết quả xét nghiệm bằng test nhanh kháng nguyên:

* Xét nghiệm sàng lọc cho các đối tượng có nguy cơ cao:

- Số mẫu thực hiện trong tuần: 146 mẫu/146 người được xét nghiệm
- Số mẫu có kết quả dương tính: 07 mẫu
- Số mẫu có kết quả âm tính: 139 mẫu

(Chi tiết tại phụ lục 3.1 đính kèm).

* Xét nghiệm dịch vụ:

- Số mẫu thực hiện trong tuần: 12 mẫu/12 người được xét nghiệm
- Số mẫu có kết quả dương tính: 0 mẫu
- Số mẫu có kết quả âm tính: 12 mẫu

(Chi tiết tại phụ lục 3.2 đính kèm).

III. Kết quả tiêm Vắc xin phòng COVID-19

1. Kết quả cộng dồn các đợt theo số vắc xin được phân bổ cho tỉnh:

- Tổng số liều vắc xin đã được phân bổ: 2.262.426 liều
- Tổng số mũi vắc xin đã tiêm: 2.316.999 mũi

- Tổng số người trên 18 tuổi đã được tiêm vắc xin: 550.767 người, trong đó:

- + Số người đã được tiêm 1 mũi vắc xin cần tiêm mũi 2 là: 7.016 người
- + Số người đã tiêm đủ 2 mũi vắc xin cần tiêm mũi 3 là: 116.035 người
- + Số người đã tiêm mũi 3 (nhắc lại lần 1): 427.747 người
- + Số người tiêm mũi bổ sung: 219.654 người
- + Số người tiêm mũi 4(nhắc lại lần 2): 152.339 người
- Tổng số trẻ em từ 12 đến 17 tuổi được tiêm: 79.566 người
- + Số trẻ 12 đến 17 tuổi được tiêm 1 mũi cần tiêm mũi 2: 543 người
- + Số trẻ 12 đến 17 tuổi đã tiêm mũi 2: 78.823 người
- + Số trẻ 12 đến 17 tuổi đã tiêm mũi 3: 54.394 người
- Tổng số trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm: 112.321 người
- + Số trẻ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm 1 mũi cần tiêm mũi 2: 14.385 người
- + Số trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 2 : 97.936 người

2. Kết quả thực tế số người từ 12 tuổi trở lên đã được tiêm trên địa bàn toàn tỉnh:

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 NGƯỜI TỪ 18 TUỔI TRỞ LÊN

TT	Huyện/TP	Tổng số đối tượng > 18 tuổi (Số thường trú có mặt trên địa bàn)	Tổng cộng số người đã được tiêm 2 mũi			Tổng cộng số người đã được tiêm 1 mũi			Tỷ lệ bao phủ ít nhất 1 mũi (%)
			Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ (%)	Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ (%)	
1	Đà Bắc	35.028	0	34.403	98,2	0	234	0,7	98,9
2	Cao Phong	28.150	4	28.131	99,9	0	70	0,2	100,2
3	Kim Bôi	69.385	26	67.613	97,4	0	1.327	1,9	99,4
4	Lạc Sơn	83.110	0	80.960	97,4	0	1.388	1,7	99,1
5	Lạc Thủy	38.851	11	38.476	99,0	0	30	0,1	99,1
6	Lương Sơn	73.328	0	71.283	97,2	0	2.062	2,8	100,0
7	Mai Châu	36.416	0	35.577	97,7	0	703	1,9	99,6
8	Tân Lạc	54.899	0	54.710	99,7	0	12	0,0	99,7
9	Yên Thủy	37.702	8	37.786	100,0	0	16	0,0	100,0
10	Thành phố HB	96.555	0	94.843	98,2	0	1.143	1,2	99,4
Cộng		553.424	49	543.782	98,3	0	6.985	1,3	99,5

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 NGƯỜI TỪ 18 TUỔI TRỞ LÊN

(Mũi thứ 3 bao gồm mũi nhắc lại và mũi bổ sung)

T T	Huyện/TP	Tổng số đối tượng từ 18 tuổi trở lên	Đối tượng tiêm mũi 4	Tổng cộng số người đã được tiêm mũi 3 (nhắc lại)			Số tiêm mũi 4 (nhắc lần 2)		
				Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ (%)	Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ (%)
1	Đà Bắc	35.028	10.750	0	28.228	80,6	0	9.645	89,7
2	Cao Phong	28.150	10.989	4	23.256	82,6	28	10.251	93,3
3	Kim Bôi	69.385	12.600	33	54.386	78,4	36	12.564	99,7
4	Lạc Sơn	83.110	17.000	0	55.548	66,8	0	16.491	97,0
5	Lạc Thủy	38.851	10.800	47	32.396	83,4	154	10.646	98,6
6	Lương Sơn	73.328	24.000	0	65.358	89,1	0	18.853	78,6
7	Mai Châu	36.416	18.800	19	32.883	90,3	24	18.724	99,6
8	Tân Lạc	54.899	17.787	15	39.550	72,0	17	14.827	83,4
9	Yên Thủy	37.702	7.500	43	29.143	77,3	27	7.333	97,8
10	Thành phố HB	96.555	33.100	0	69.010	71,5	0	33.005	99,7
Cộng		553.424	163.326	161	427.747	77,3	286	152.339	93,3

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 CHO NGƯỜI TỪ 12 ĐẾN 17 TUỔI

T T	Đơn vị	Tổng số đối tượng cần tiêm	Đối tượng đã tiêm						Tỷ lệ bao phủ ít nhất 1 mũi (%)	Số trẻ được tiêm mũi 3		
			Số trẻ được tiêm 1 mũi			Số trẻ được tiêm mũi 2				Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ
			Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ	Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ				
1	Đà Bắc	5.177	0	6	0,1	0	5.197	100,4	100,5	0	3.656	71,1
2	Cao Phong	3.547	0	56	0,2	0	3.527	99,4	99,6	0	2.275	64,1
3	Kim Bôi	10.308	0	52	0,5	0	10.291	99,8	100,3	0	6.436	63,3
4	Lạc Sơn	12.973	0	134	1,0	0	12.851	99,1	100,1	0	9.700	77,5
5	Lạc Thủy	6.832	0	189	2,8	0	6.644	97,2	100,0	0	5.181	76,6
6	Lương Sơn	8.785	0	236	2,7	0	8.582	97,7	100,4	0	6.754	77,1
7	Mai Châu	4.551	0	131	0,3	0	4.482	98,5	98,8	0	3.344	77,3
8	Tân Lạc	7.596	0	117	0,9	0	7.586	99,9	100,8	0	5.110	70,7
9	Yên Thủy	5.857	0	93	1,6	0	5.785	98,8	100,4	0	3.960	69,0
10	TPHB	14.012	0	137	1,0	0	13.878	99,0	100,0	0	7.978	58,0
Tổng cộng		79.638	0	543	0,7	0	78.823	99,0	99,9	0	54.394	69,8

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 CHO TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI

TT	Đơn vị	Số đối tượng trẻ 5 đến dưới 12 tuổi	Đối tượng đã tiêm						Tổng cộng số đã tiêm ít nhất 1 mũi	Tỷ lệ bao phủ ít nhất 1 mũi (%)
			Số trẻ được tiêm mũi 1			Số trẻ được tiêm mũi 2				
			Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ	Trong tuần	Cộng dồn 14.12	Tỷ lệ		
1	Đà Bắc	6.475	0	1.526	23,6	58	5.438	84,0	6.964	99,9
2	Cao Phong	6.549	3	1.103	16,8	129	5.228	79,8	6.331	96,7
3	Kim Bôi	15.290	1	2.578	16,9	74	12.380	81,0	14.958	97,8
4	Lạc Sơn	19.821	46	1.829	9,2	30	18.285	92,3	20.114	101,5
5	Lạc Thủy	8.372	0	713	8,5	276	7.865	93,9	8.578	102,5
6	Lương Sơn	12.290	12	2.376	19,3	242	10.423	84,8	12.799	104,1
7	Mai Châu	7.197	9	830	11,5	71	6.265	87,1	7.095	98,6
8	Tân Lạc	11.165	2	1.792	16,1	55	9.625	86,2	11.417	102,3
9	Yên Thủy	8.302	0	932	11,2	173	7.217	86,9	8.149	98,2
10	TPHB	17.523	22	1.469	8,4	97	14.411	82,2	15.880	90,6
Tổng cộng		112.984	95	15.148	13,4	1.205	97.137	86,0	112.285	99,4

V. Các hoạt động triển khai trong tuần

- Quản lý các trường hợp nghi ngờ, các trường hợp F0 để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch phù hợp;

- Thực hiện tiêm vắc xin theo kế hoạch;
- Điều trị các ca bệnh COVID-19 tại cơ sở y tế và tại nhà theo hướng dẫn;
- Tổ chức các hoạt động bảo vệ người nguy cơ mắc COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các hoạt động khác về phòng, chống dịch.

VI. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Báo cáo hàng tuần tình hình phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và các hoạt động hỗ trợ người dân, người lao động, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh;

- Tiếp tục quản lý các trường hợp nghi ngờ, các trường hợp F0 để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch phù hợp; tiếp tục điều trị các ca bệnh COVID-19 theo hướng dẫn;

- Thực hiện đánh giá cấp độ dịch hàng tuần theo quy định;
- Tiếp tục tiêm vắc xin theo kế hoạch;
- Tiếp tục tổ chức các hoạt động bảo vệ người nguy cơ mắc COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo của Sở Y tế về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thành viên BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh HB;
- Công an tỉnh HB;
- UBND các huyện/TP;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- BVĐK tỉnh; BV YHCT tỉnh;
- TTYT các huyện, TP;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Bùi Thu Hằng